

TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA



QUY CHẾ

QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

THÁNG 01 / 2015



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

“ NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 002/NQ-TH-HĐQT ngày 29 tháng 01 năm 2015
của Hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và mục đích ban hành

1. Quy chế quản trị của Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa là hệ thống các nguyên tắc cho toàn bộ các hoạt động quản trị của Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa, được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và các văn bản hướng dẫn.

2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý nhằm đánh giá hiệu quả việc thực hiện quản trị của Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

Điều 2: Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

1. Trong Quy chế này những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

a. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty nhằm mục đích:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

- b. “Công ty” có nghĩa là Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa.
- c. “Điều lệ Công ty” có nghĩa là Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/11/2014.
- d. “Cổ đông lớn” là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
- e. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán;
- f. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;
- g. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:
- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người nắm giữ vị trí quản lý khác trong công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;
 - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa nắm quyền kiểm soát;
 - Không phải là cổ đông lớn hoặc là người đại diện của cổ đông lớn hoặc là người có liên quan đến cổ đông lớn của Công ty;
 - Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất;
 - Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.
- h. “Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác” theo Quy chế này được hiểu là Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.

2. Những chữ viết tắt:

- HĐQT : Hội đồng quản trị
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- BKS : Ban kiểm soát

3. Trong Quy chế này, bất kỳ một tham chiếu nào tới bất kỳ một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Chương II

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, đặc biệt là:

a. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của Công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

b. Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được ĐHĐCĐ thông qua;

c. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Công ty;

d. Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

e. Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần trong Công ty.

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị không thực hiện các quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật nêu trên gây tổn hại tới Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các cán bộ quản lý phải đền bù cho Công ty theo trách nhiệm của mình. Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty bồi thường theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Điều 4: Những vấn đề liên quan đến Cổ đông lớn

1. Cơ chế liên lạc thường xuyên với Cổ đông lớn:

a. Trước khi ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc ĐHĐCĐ bất thường, HĐQT có thể tổ chức họp Cổ đông lớn để tham khảo ý kiến của cổ đông lớn về chương trình, nội dung họp và các vấn đề khác có liên quan đến Đại hội.

b. HĐQT cũng có thể tổ chức họp Cổ đông lớn vào những thời điểm khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty.

c. HĐQT phải gửi thông báo mời họp, chương trình họp và các tài liệu có liên quan cho Cổ đông lớn tham dự họp chậm nhất 03 (ba) ngày trước ngày tổ chức họp.